

Số: 115/QĐ - LĐLĐ

Trà Vinh, ngày 02 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế khen thưởng**  
**của Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh**

**BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH**

- Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 2106/QĐ-TLĐ ngày 28/12/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn;

- Xét đề nghị của Ban Chính sách - Pháp luật và Ban Tổ chức Liên đoàn Lao động Lao động tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành Quy chế khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Đoàn viên công đoàn; công nhân lao động; người sử dụng lao động và các cấp công đoàn trong tỉnh; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, các ban thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ Hướng dẫn số 14/HD-LĐLĐ ngày 09/6/2015 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về việc khen thưởng của tổ chức Công đoàn./.

**Nơi nhận:**

- Tổng LĐLĐ VN (b/c);
- Đ/c Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ban LĐLĐ tỉnh;
- Các cấp công đoàn trong tỉnh;
- Lưu VP, Ban: CSPL và ToC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**  
**CHỦ TỊCH**



*Thạch Thị Thu Hà*

**Thạch Thị Thu Hà**

**QUY CHẾ**  
**KHEN THƯỞNG CỦA LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH TRÀ VINH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 115 /QĐ-TLĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018  
của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh)

-----

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn của danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của tổ chức Công đoàn; Quy định về tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong bình xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc hệ thống Công đoàn (*cán bộ công đoàn chuyên trách hưởng lương từ ngân sách Công đoàn; cơ quan Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố; công đoàn ngành*); Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp; Thẩm quyền quyết định, trình tự thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng; Quỹ thi đua khen thưởng và quản lý quỹ thi đua khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2. Phát động thi đua, đăng ký thi đua**

- Hàng năm các cấp công đoàn tổ chức phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua (cụm, khối thi đua), đăng ký thi đua và gửi bản đăng ký thi đua về công đoàn cấp trên trực tiếp.

- Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành và tương đương; các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh và Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh gửi bản đăng ký thi đua về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 01/02 hàng năm.

**Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ để xét khen thưởng**

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được. Chú trọng khen thưởng cho Công đoàn cơ sở nhất là khu vực doanh nghiệp ngoài Nhà nước, cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác và cá nhân có nhiều sáng kiến, sáng tạo trong lao động, sản xuất, công tác.

2. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

3. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng và thành tích ngang nhau thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

4. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được, trong một năm công tác, một đối tượng có thể được nhiều cấp ra quyết định khen thưởng với các danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng khác nhau nhưng trong một cấp quyết định khen thưởng khi đã được khen thưởng toàn diện thì không được khen thưởng chuyên đề và ngược lại (trừ khen thưởng vào dịp sơ kết, tổng kết chuyên đề theo đợt, theo giai đoạn).

5. Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc đối tượng quản lý trực tiếp của công đoàn ngành Trung ương khi tiến hành phát động thi đua theo chuyên đề; không khen thưởng thường xuyên cho các tập thể, cá nhân thuộc công đoàn ngành Trung ương.

6. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

## **Chương II**

### **DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA CÔNG ĐOÀN**

#### **Điều 4. Đối tượng áp dụng**

1. **Cá nhân:** cán bộ, đoàn viên công đoàn; công nhân lao động; người sử dụng lao động (kể cả người sử dụng lao động là người nước ngoài) có đóng góp xây dựng tổ chức Công đoàn.

2. **Tập thể:** Tổ công đoàn, công đoàn bộ phận; công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn (gọi chung là công đoàn cơ sở); công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; các ban thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh.

#### **Mục 1**

### **ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA CỦA CÔNG ĐOÀN**

**Điều 5. Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”:** xét tặng cho cá nhân là cán bộ, đoàn viên công đoàn đạt các tiêu chuẩn như sau:

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên theo quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao;

- Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

**Điều 6. Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc”, “Công đoàn bộ phận xuất sắc”:** xét tặng cho tập thể Tổ công đoàn, công đoàn bộ phận đạt các tiêu chuẩn như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia các phong trào thi đua do công đoàn phát động;
- Kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của đoàn viên và CNVCLĐ với chính quyền và chuyên môn đồng cấp và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở;
- Giữ vững sinh hoạt, nội bộ đoàn kết, giúp nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của công đoàn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

**Điều 7. Danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh”:** xét tặng cho Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Bảo đảm thu, chi, quản lý tài chính công đoàn đúng quy định của Nhà nước và của Công đoàn;
- Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động;
- Nội bộ đoàn kết; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của công đoàn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

### **Điều 8. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”**

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được lựa chọn trong số những Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh” hoặc trong những Công đoàn cơ sở được khối bình chọn là đơn vị dẫn đầu trong các khối thi đua do Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý.

Số Công đoàn cơ sở được đề nghị tặng “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” không quá 15% (mười năm phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở được tặng “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh”.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích xuất sắc, được bình chọn suy tôn dẫn đầu trong các Cụm thi đua do Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức.

Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở tiêu biểu xuất sắc nhất, được Liên đoàn Lao động tỉnh lựa chọn đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Cờ thi đua thì không được tặng Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh mà Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ ban hành Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh.

### **3. Xét tặng cho Liên đoàn Lao động tỉnh đạt các tiêu chuẩn như sau:**

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; được bình chọn suy tôn dẫn đầu và xuất sắc trong Cụm thi đua do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức;
- Thực hiện công tác thu, chi và trích nộp tài chính công đoàn và nộp ngân sách công đoàn đầy đủ theo đúng quy định của Tổng Liên đoàn;
- Thực hiện tốt công tác xây dựng và nhân điển hình tiên tiến, có cá nhân được tặng Bằng Lao động sáng tạo.

### **Điều 9. Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn”**

Các chuyên đề xét khen thưởng gồm: “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hoá, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” và các chuyên đề khác theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Số lượng đề nghị xét tặng hàng năm: không quá 01 cờ thi đua cho mỗi chuyên đề.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ ban hành hướng dẫn riêng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ đề nghị khen thưởng *(Khi nhận được hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)*.

### **Điều 10. Danh hiệu “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh”**

**1. Xét tặng cho Công đoàn cơ sở:** Đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở vững mạnh; có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức phát động. *Đối với Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh: là đơn vị dẫn đầu trong các Khối thi đua do Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý.*

**2. Xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở** là đơn vị dẫn đầu trong các Cụm thi đua do Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý.

**3. Số lượng “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh”:** Hàng năm Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng không quá 10 cờ thi đua.

### **Điều 11. Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh”**

Các chuyên đề xét khen thưởng gồm: “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hoá, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” và các chuyên đề khác theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Số lượng đề nghị xét tặng hàng năm: không quá 01 cờ thi đua cho mỗi chuyên đề.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ ban hành hướng dẫn riêng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ đề nghị khen thưởng *(Khi nhận được hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)*.

**Mục 2**  
**ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN**  
**XÉT TẶNG CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Điều 12. Bằng khen của Tổng Liên đoàn**

1. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân là cán bộ, đoàn viên công đoàn đạt các tiêu chuẩn như sau: Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở; Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho công nhân, lao động xuất sắc tiêu biểu trong số công nhân, lao động có 02 năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc, năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh hoặc được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.

3. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho tập thể (từ Công đoàn cơ sở trở lên) đạt các tiêu chuẩn như sau:

- Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết của Công đoàn; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và CNVCLĐ.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen Liên đoàn Lao động tỉnh và năm đề nghị khen thưởng được xếp loại vững mạnh.

**4. Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm.**

- Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 1% (một phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân không quá 0,2% (hai phần nghìn) tổng số đoàn viên công đoàn thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

*Khuyến khích đề nghị khen thưởng cho đối tượng công nhân, lao động trực tiếp sản xuất.*

**Điều 13. Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn**

Các chuyên đề xét khen thưởng gồm: “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hoá, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” và các chuyên đề khác theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động

Việt Nam. Số lượng đề nghị xét tặng hàng năm: không quá 04 bằng khen cho mỗi chuyên đề.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ ban hành hướng dẫn riêng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ đề nghị khen thưởng (*Khi nhận được hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam*).

**Điều 14. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn:** được xét tặng hàng năm cho cá nhân là đoàn viên công đoàn thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên; có đề tài khoa học cấp cơ sở, sáng kiến (gọi tắt là giải pháp) được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, được cấp có thẩm quyền công nhận và giá trị làm lợi tính theo từng đối tượng cụ thể sau:

- Đối với đoàn viên là CNVCLĐ có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở xuống, không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 80 triệu đồng trở lên hoặc 03 năm liên tục có giải pháp với tổng giá trị làm lợi từ 120 triệu đồng trở lên;

- Đối với đoàn viên là CNVCLĐ có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 150 triệu đồng trở lên;

- Đối với đoàn viên là cán bộ lãnh đạo quản lý (*giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp từ 0,3 trở lên đối với cơ quan, đơn vị và giữ chức vụ Giám đốc, Phó Giám đốc doanh nghiệp và tương đương trở lên đối với loại hình doanh nghiệp*) có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 200 triệu đồng trở lên hoặc có giải pháp cải tiến quản lý về tổ chức sản xuất áp dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao được cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương công nhận.

- Đối với những Đề tài khoa học cấp tỉnh, Bộ có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp trên 60% cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

- Đối với những đề tài khoa học cấp Nhà nước có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp từ 50% trở lên cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

- Đối với đề tài lớn phải nghiên cứu nhiều năm hoặc phải chia làm nhiều đề tài nhánh, nếu đề tài nhánh được nghiệm thu đạt kết quả xuất sắc và mức độ đóng góp trên 30% cho đề tài lớn thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài nhánh cũng được xem xét đề nghị khen thưởng.

- Có giải pháp công nghệ dự thi tại các cuộc thi khu vực và quốc tế, hội thi quốc gia hoặc hội thi cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương và đạt giải nhất, nhì, ba hoặc giải A, B, C trong các hội thi đó (*nếu giải pháp có từ 02 tác giả trở lên thì chỉ xét khen thưởng cho 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất*).

- Đối với các sáng kiến ở các đơn vị không xác định được cụ thể giá trị làm lợi nhưng đã được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, phạm vi ảnh hưởng rộng đến cấp tỉnh, thành phố, ngành Trung ương, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng xác nhận hoặc cơ quan quản lý khoa học công nghệ của tỉnh, Bộ xác nhận thì tác giả của các sáng kiến đó được xem xét đề nghị khen thưởng.

**Điều 15. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”:** Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ ban hành hướng dẫn riêng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ đề nghị khen thưởng (*Khi nhận được hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam*).

**Điều 16. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” của Tổng Liên đoàn**

- Được xét, trao tặng cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất tại các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất trong lao động sản xuất; có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật; tích cực đào tạo, kèm cặp, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ góp phần xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn vững mạnh;

- Một cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần;

- Giải thưởng được tổ chức trao tặng 5 năm 1 lần vào dịp “Tháng Công nhân” của năm tổ chức Đại hội Công đoàn Việt Nam.

*(Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh có văn bản hướng dẫn riêng theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam vào năm tổ chức trao tặng “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”).*

**Điều 17. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” của Tổng Liên đoàn**

- Được xét, trao tặng cho cán bộ công đoàn các cấp có thành tích đặc biệt xuất sắc, có sáng kiến, sáng tạo trong hoạt động công đoàn góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn và xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh;

- Giải thưởng được tổ chức trao tặng hàng năm vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7) hoặc vào dịp khác do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định;

- Một cá nhân chỉ được trao tặng Giải thưởng 01 lần.

*(Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh có văn bản hướng dẫn riêng theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc xét, trao tặng Giải thưởng).*

**Điều 18. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh**

**1. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh tặng cho cá nhân là cán bộ, đoàn viên công đoàn đạt các tiêu chuẩn như sau:**

- Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn, là gương tốt trong CNVCLĐ của cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương.

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”; năm trước



liền kê thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị.

## **2. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh tặng cho tập thể như sau:**

### **2.1. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh tặng cho Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn như sau:**

- Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn do Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức.

- Năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị và năm đề nghị khen thưởng Công đoàn cơ sở đạt vững mạnh.

### **2.2. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt các tiêu chuẩn như sau:**

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn do Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức.

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt loại tốt.

**2.3. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh tặng cho các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh đạt tiêu chuẩn:** Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

**3. Số lượng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng cho cá nhân có bảng phân bổ số lượng (phụ lục 3) gửi kèm theo quy chế này.**

## **Điều 19. Bằng khen chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh:**

Các chuyên đề xét khen thưởng gồm: “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hoá, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” và các chuyên đề khác theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ ban hành hướng dẫn riêng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, hồ sơ đề nghị khen thưởng (*Khi nhận được hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam*).

*Bên cạnh đó Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ xét tặng Bằng khen chuyên đề khi Liên đoàn Lao động tỉnh phát động các cấp công đoàn và đoàn viên, CNVCLĐ hưởng ứng các phong trào thi đua do tỉnh phát động.*

## **Điều 20. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh tặng cho cá nhân là người sử dụng lao động là người trong nước và người nước ngoài**

Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng cho cá nhân là người sử dụng lao động là người trong nước và người nước ngoài đạt các tiêu chuẩn như sau:

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của công đoàn và những quy định của chính quyền địa

phương, có đạo đức và lối sống lành mạnh (*đối với người sử dụng lao động trong nước*). Gương mẫu chấp hành tốt các quy định của pháp luật Việt Nam và những quy định của chính quyền địa phương (*đối với người sử dụng lao động là người nước ngoài*).

- Chỉ đạo thực hiện việc đóng kinh phí công đoàn đúng, đầy đủ và kịp thời theo quy định của Chính phủ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở tổ chức Hội nghị người lao động, tổ chức đối thoại định kỳ đúng quy định góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

- Thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể đảm bảo có từ 02 nội dung có lợi hơn so với quy định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể phải đạt từ loại B trở lên (*Kết quả phân loại thỏa ước do Liên đoàn Lao động tỉnh công nhận*).

- Tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ công đoàn cơ sở hoạt động theo đúng quy định; Đảm bảo phương tiện và hỗ trợ kinh phí cho công đoàn cơ sở hoạt động.

- Có nhiều hoạt động chăm lo đời sống cho người lao động của doanh nghiệp.

## **Điều 21. Giấy khen của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

### **1. Tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn như sau:**

- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Là điển hình xuất sắc tiêu biểu của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

### **2. Tặng cho Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn như sau:**

- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Công đoàn được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Là tập thể xuất sắc tiêu biểu của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

## **Điều 22. Giấy khen của công đoàn cơ sở**

### **1. Tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn như sau:**

- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Là điển hình xuất sắc tiêu biểu của Công đoàn cơ sở.

### **2. Tặng cho Tổ Công đoàn, Công đoàn bộ phận đạt các tiêu chuẩn như sau:**

- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Công đoàn được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Là tập thể xuất sắc tiêu biểu của Công đoàn cơ sở.

### MỤC 3

## THÀNH LẬP CỤM, KHỐI THI ĐUA VÀ HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA THUỘC LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢN LÝ

### Điều 23. Thành lập Cụm, Khối thi đua

#### 1. Cụm thi đua:

\* **Cụm số 1:** gồm 05 đơn vị:

- Liên đoàn Lao động thành phố Trà Vinh
- Liên đoàn Lao động huyện Duyên Hải
- Liên đoàn Lao động huyện Châu Thành
- Liên đoàn Lao động huyện Cầu Ngang
- Liên đoàn Lao động thị xã Duyên Hải

\* **Cụm số 2:** gồm 04 đơn vị:

- Liên đoàn Lao động huyện Càng Long
- Liên đoàn Lao động huyện Trà Cú
- Liên đoàn Lao động huyện Cầu Kè
- Liên đoàn Lao động huyện Tiểu Cần

\* **Cụm số 3:** gồm 04 đơn vị:

- Công đoàn Viên chức
- Công đoàn ngành Giáo dục
- Công đoàn ngành Y tế
- Công đoàn Khu Kinh tế

#### 2. Khối thi đua:

\* **Khối số 1:** gồm 07 đơn vị:

- CĐCS Công ty cổ phần Trà Bắc
- CĐCS Công ty cổ phần Dược phẩm TV. Pharm
- CĐCS Công ty cổ phần Phát triển Điện nông thôn
- CĐCS Công ty cổ phần Tư vấn XD tổng hợp Trà Vinh
- CĐCS Công ty cổ phần Du lịch Trà Vinh
- CĐCS Công ty cổ phần Văn hóa tổng hợp Trà Vinh
- CĐCS Công ty cổ phần Thủy sản Cửu Long

\* **Khối số 2:** gồm 07 đơn vị:

- CĐCS Công ty TNHH MTV May Hồng Việt Trà Vinh
- CĐCS Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Trà Vinh
- CĐCS Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh
- CĐCS Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Trà Vinh

- CĐCS Công ty Bảo Việt Nhân thọ Trà Vinh
- CĐCS Công ty Bảo Minh Trà Vinh
- CĐCS Công ty TNHH Giày da Mỹ Phong

\* **Khối số 3:** gồm 03 đơn vị

- CĐCS Trường Đại học Trà Vinh
- CĐCS Trường Cao đẳng Y tế Trà Vinh
- CĐCS Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh Trà Vinh

#### **Điều 24. Nhiệm vụ của Cụm, Khối thi đua**

1. Hàng năm, Cụm, Khối thi đua xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động và nội dung phát động thi đua của Cụm, Khối; tổ chức phát động, ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Cụm, Khối và đăng ký thi đua theo hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu và nội dung thi đua đã ký kết giao ước.

2. Xây dựng tiêu chí chấm điểm, bình xét thi đua và đề nghị danh hiệu, hình thức khen thưởng.

3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình thực hiện nội dung giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Cụm, Khối; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

4. Tổ chức kiểm tra chéo giữa các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối để làm cơ sở chấm điểm và bình xét khen thưởng hàng năm.

5. Tổ chức Hội nghị sơ kết (vào tháng 6) và tổng kết (vào tháng 11) của Cụm, Khối nhằm đánh giá kết quả phong trào thi đua của các đơn vị trong Cụm, Khối và chấm điểm, bình xét thi đua khen thưởng hàng năm.

#### **Điều 25. Tổ chức hoạt động của Cụm, Khối thi đua**

##### **1. Tổ chức hoạt động:**

- Điều hành hoạt động của Cụm, Khối thi đua sẽ do Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó.

- Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó: do các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối bầu luân phiên hàng năm.

- Để giúp việc cho Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó: các đơn vị được bầu làm Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó cử cán bộ tham gia vào Bộ phận thường trực của Cụm, Khối.

**2. Trách nhiệm của Cụm trưởng, Khối trưởng; Cụm phó, Khối phó; Bộ phận thường trực và các đơn vị thành viên:**

##### **2.1. Cụm trưởng, Khối trưởng:**

- Có trách nhiệm chủ trì, điều hành hoạt động của Cụm, Khối; phối hợp với các đơn vị thành viên tổ chức các phong trào thi đua nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu và nội dung thi đua đã ký kết giao ước ngay từ đầu năm;

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức hoạt động của Cụm, Khối nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua của các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối.
- Xây dựng tiêu chí và thang điểm bình xét thi đua.
- Chủ trì các hội nghị: Họp cụm, khối thi đua để ký kết giao ước thi đua ngay đầu năm và gửi giao ước thi đua về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 01/3 hàng năm; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, tổ chức kiểm tra chéo giữa các thành viên trong cụm, khối ký kết giao ước thi đua, hội nghị sơ kết, tổng kết, tổ chức kiểm tra chéo giữa các đơn vị trong Cụm, Khối.

## **2.2. Cụm phó, Khối phó:**

- Có trách nhiệm giúp việc cho Cụm trưởng, Khối trưởng xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Cụm, Khối; thay mặt Cụm trưởng, Khối trưởng giải quyết các công việc của Cụm trưởng, Khối trưởng khi được Cụm trưởng, Khối trưởng ủy quyền.
- Tổng hợp báo cáo sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 06 tháng đầu năm và báo cáo tổng kết năm của Cụm, Khối.
- Bố trí địa điểm cho các hội nghị sơ kết, tổng kết của Cụm, Khối.

## **2.3. Bộ phận thường trực:**

Có trách nhiệm tham mưu và giúp việc cho Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó trong việc điều hành hoạt động của Cụm, Khối; chịu sự phân công trực tiếp của Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó.

## **2.4. Các đơn vị thành viên:**

- Căn cứ nhiệm vụ chính trị hàng năm của từng ngành, địa phương; kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và các nội dung giao ước thi đua của Cụm, Khối, các đơn vị thành viên xây dựng nội dung thi đua, tổ chức phát động các phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của đơn vị mình.
- Tổ chức tốt các phong trào thi đua ở đơn vị mình đồng thời tự chấm điểm và tham gia bình xét khen thưởng Cụm, Khối.
- Tham gia thực hiện kiểm tra chéo giữa các đơn vị theo kế hoạch của Cụm, Khối.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ (hoặc đột xuất) do Cụm trưởng, Khối trưởng triệu tập.
- Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua 06 tháng đầu năm và cả năm của đơn vị mình nhằm phục vụ cho công tác sơ kết, tổng kết của Cụm, Khối; Báo cáo đúng thời gian quy định.

## **Điều 26. Tiêu chí và thang điểm bình xét thi đua**

**1. Điểm chuẩn:** Việc xây dựng tiêu chí và thang điểm bình xét thi đua do Cụm, Khối chủ động xây dựng và thống nhất với các thành viên trong Cụm, Khối sao cho phù hợp với đặc điểm tình hình của Cụm, Khối. Liên đoàn

Lao động tình định hướng tiêu chí và thang điểm chuẩn chung (điểm mà các đơn vị tự chấm) **tối đa là 94 điểm** với các nội dung (có bảng phụ lục số 4 kèm)

*Mỗi cụm, khối thi đưa cụ thể hóa các tiêu chí theo các thông số rõ ràng, chi tiết, phù hợp với tình hình thực tế của từng ngành, lĩnh vực để góp phần xét thi đua trong cụm, khối được chính xác, công bằng, hợp lý; Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thể phân chia Cụm, Khối thi đua trực thuộc mình để chỉ đạo hoạt động.*

**2. Điểm thưởng:** 06 ban của Liên đoàn Lao động tỉnh, mỗi ban nhận xét, đánh giá và chấm điểm thưởng tối đa 01 điểm cho các đơn vị có thành tích xuất sắc, có các hoạt động đổi mới, sáng tạo và đem lại hiệu quả thiết thực trong các cụm, khối thi đua.

### **Điều 27. Quy định bình xét thi đua hàng năm**

- Bước 1: Từ ngày 01 đến ngày 04/12 hàng năm, trên cơ sở các hoạt động của các đơn vị, các ban Liên đoàn Lao động tỉnh có ý kiến nhận xét sau đó chấm điểm thưởng (theo mẫu) và gửi phiếu điểm về Ban Chính sách - Pháp luật Liên đoàn Lao động tỉnh để tổng hợp và thông báo đến Cụm trưởng, Khối trưởng.

- Bước 2: Từ ngày 07 đến ngày 15/12 hàng năm, trên cơ sở điểm tự chấm của các thành viên trong cụm, khối và điểm thưởng của các ban thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh, Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó chuẩn bị các nội dung (Báo cáo tổng kết thi đua cụm, khối; bảng tổng hợp điểm tự chấm của các thành viên; Giao ước thi đua cho năm sau; Dự kiến bầu Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó) để tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động của cụm, khối và tiến hành xét chọn đơn vị xuất sắc, dẫn đầu cụm; khối đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh khen thưởng (cờ và bằng khen).

- Bước 3: Cụm, khối thi đua hoàn chỉnh báo cáo tổng kết; biên bản ghi kết quả bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 20/12.

*\* Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ để xét khen thưởng:* Việc bình xét và đề nghị khen thưởng các đơn vị trong Cụm, Khối được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Chính xác, công khai, dân chủ và công bằng;
- Có sự đồng thuận thống nhất trên cơ sở bỏ phiếu của các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối.
- Không xét thi đua và khen thưởng:
  - + Đối với đơn vị có cá nhân là Lãnh đạo chủ chốt bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;
  - + Không tham gia đăng ký và ký kết giao ước thi đua hàng năm;
  - + Không gửi báo cáo sơ kết, tổng kết phong trào thi đua trong năm.

**Điều 28. Quy định về số lượng khen thưởng**

Mỗi Cùm, Khối thi đua xét chọn, đề nghị về Liên đoàn Lao động tỉnh tặng 01 Cờ thi đua (*riêng Khối số 3, hai năm đề nghị 01 Cờ*) và tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh cho những đơn vị thành viên (nhưng phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn theo Hướng dẫn này). Cờ thi đua Tổng Liên đoàn do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét trình Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyết định.

**Mục 4**

**KÍCH THƯỚC BẰNG KHEN, GIẤY KHEN**

**Điều 29. Kích thước Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh**

Kích thước: 330mm x 227mm

**Điều 30. Kích thước Giấy khen:**

Kích thước: 297mm x 210mm.

**Chương III**

**ĐỐI TƯỢNG, DANH HIỆU THI ĐUA  
VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA NHÀ NƯỚC**

**Điều 31. Đối tượng áp dụng**

1. Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành; Công đoàn Khu Kinh tế; Công đoàn Viên chức; các ban thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.
2. Cán bộ công đoàn chuyên trách hưởng lương từ nguồn tài chính công đoàn.

**MỤC 1**

**DANH HIỆU THI ĐUA**

**Điều 32. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:** xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn như sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn” trong đó có 06 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc và được Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp tỉnh, Tổng Liên đoàn xem xét, công nhận, đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đó.

*Thời điểm xét phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn” lần thứ hai.*

**Điều 33. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn”:** xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn như sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất, được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn” phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng tích cực trong hoạt động công đoàn ở tỉnh, Tổng Liên đoàn.

*Hội đồng sáng kiến Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét, công nhận và đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đó.*

**Điều 34. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:** được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn như sau:

- Là “Lao động tiên tiến”;

- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý và được ứng dụng để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng và được công nhận.

Đối với những đề xuất, sáng kiến mang lại hiệu quả không thể lượng hóa cụ thể được giá trị bằng tiền nhưng được Hội đồng sáng kiến đánh giá cao về hiệu quả của sáng kiến đó thì cũng được coi là sáng kiến cấp cơ sở.

Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến giúp xem xét, công nhận.

*\* Tỷ lệ cá nhân được xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".*

**Điều 35. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:**

**1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:** được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Công đoàn, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

**2. Thời gian để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

- Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng thời hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan để bình xét danh hiệu thi đua. Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá



trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu “Lao động tiên tiến” để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác. Trường hợp cá nhân chuyên công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét tặng các danh hiệu thi đua trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên).

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho trường hợp mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

**Điều 36. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”:** xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn như sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và Công đoàn;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức Công đoàn.

**Điều 37. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”:** xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức Công đoàn.

## **Mục 2 HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Điều 38. “Huân chương Lao động” hạng ba**

### **1. Tặng cho cá nhân**

1.1. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây

dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn như sau:

- Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

- Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

1.2. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho cá nhân có quá trình công hiến lâu dài, liên tục trong hoạt động công đoàn đã đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh từ 10 năm đến dưới 15 năm.

**2. Tặng cho tập thể** hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn như sau:

- Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

## **Điều 39. “Huân chương Lao động” hạng nhì**

### **1. Tặng cho cá nhân**

1.1. “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn như sau:

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

- Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

1.2. “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong hoạt động Công đoàn đã đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh từ 15 năm trở lên.

**2. Tặng cho tập thể** hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn như sau:

- Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

#### **Điều 40. “Huân chương Lao động” hạng nhất**

1. Tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn như sau:

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

- Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp Nhà nước được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

**2. Tặng cho tập thể** hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

#### **Điều 41. Bằng khen Thủ tướng Chính phủ**

**1. Tặng cho cá nhân** gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn như sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

- Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

**2. Tặng cho tập thể** gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn như sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

#### **Điều 42. Bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh**

*Hàng năm, khi nhận được văn bản của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (hoặc Sở Nội vụ), Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ thông báo tiêu chuẩn về Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh để các tập thể và cá nhân biết và thực hiện.*

### **CHƯƠNG IV**

## **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, THỦ TỤC VÀ THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

### **Mục 1**

#### **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH**

#### **Điều 43. Thẩm quyền của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn**

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ủy quyền cho Thường trực Đoàn Chủ tịch quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau:

1. Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”;
2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”;
3. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn”;
4. Bằng khen của Tổng Liên đoàn;
5. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn;
6. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho Liên đoàn Lao động cấp huyện và tương đương;
7. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” của Tổng Liên đoàn;
8. “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” của Tổng Liên đoàn.
9. Xem xét trình Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Huân chương lao động các hạng, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể, cá nhân (cán bộ công đoàn chuyên trách hưởng lương từ ngân sách công đoàn) theo quy định.

#### **Điều 44. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh**

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng như sau:

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh”;
2. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh;
3. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” cho tập thể, cá nhân ở Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành; Công đoàn Khu Kinh tế; Công đoàn Viên chức; các ban thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.
4. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho các ban trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.
5. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho tập thể, cá nhân (cán bộ công đoàn chuyên trách hưởng lương từ ngân sách công đoàn) theo quy định.

#### **Điều 45. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quyết định: công nhận danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh”; tặng Giấy khen.

#### **Điều 46. Thẩm quyền của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở**

Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở quyết định: công nhận danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”; “Tổ Công đoàn xuất sắc”, “Công đoàn bộ phận xuất sắc”; tặng Giấy khen.

### **Mục 2**

### **HỒ SƠ TRÌNH KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 47. Hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam**

##### **1. Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua toàn diện của Tổng Liên đoàn:**

- Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn có xác nhận của các cấp trình khen thưởng (mẫu số 07).

##### **2. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn:**

- Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Danh sách tập thể, cá nhân trình khen thưởng;
- Báo cáo thành tích của tập thể (mẫu số 07);

- Báo cáo thành tích của cá nhân (mẫu số 08);
- Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị tặng Bằng khen (mẫu số 05);
- Văn bản công nhận 02 sáng kiến được áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc Quyết định công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở.

### **3. Hồ sơ đề nghị Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn:**

- Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của các cấp trình khen thưởng (mẫu số 09);
- Tóm tắt các giải pháp, sáng kiến của các cá nhân được đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo (mẫu số 10);
- Biên bản họp và kết quả bình xét của Hội đồng Sáng kiến Liên đoàn Lao động tỉnh.
- Văn bản công nhận giải pháp, sáng kiến gồm:
  - + Văn bản công nhận sáng kiến hoặc quyết định công nhận sáng kiến của cấp có thẩm quyền;
  - + Bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (nếu có);
  - + Biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, Bộ, ngành Trung ương, Nhà nước kèm theo quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu;
  - + Văn bản xác nhận hiệu quả kinh tế, xã hội của đơn vị ứng dụng đề tài, sáng kiến.

### **4. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn”:**

- Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh kèm theo danh sách đề nghị tặng thưởng;
- Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị tặng thưởng, trong báo cáo phải nêu rõ nội dung hiệu quả, mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đã được ứng dụng vào thực tế (mẫu số 08)
- Biên bản họp và kết quả bình xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh.
- Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền công nhận sáng kiến, đề tài khoa học và nhận xét, đánh giá hiệu quả, mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học đã được ứng dụng trong thực tế.

### **5. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”:**

- Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh kèm theo danh sách đề nghị tặng thưởng;
- Báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị tặng thưởng (mẫu số 07);

- Biên bản họp và kết quả bình xét của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh.

**Điều 48. Hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn xét trình khen thưởng cấp Nhà nước**

**1. Hồ sơ đề nghị xét phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”** gửi về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam 03 bộ, mỗi bộ gồm có:

- Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

- Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị xét phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” (*mẫu số 08*);

- Chứng nhận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền hoặc ý kiến (bằng văn bản) xác nhận của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh, bộ, ngành, Tổng Liên đoàn đối với đề tài, sáng kiến, giải pháp đem lại hiệu quả thiết thực;

- Biên bản cuộc họp bình xét và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen.

**2. Hồ sơ đề nghị xét tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”** gửi về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam 03 bộ, mỗi bộ gồm có:

- Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh;

- Báo cáo thành tích của tập thể (*mẫu số 07*), cá nhân (*mẫu số 08*);

- Biên bản và kết quả bình xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh.

**3. Hồ sơ đề nghị xét tặng Huân chương lao động các hạng** gửi về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam 04 bộ, mỗi bộ gồm có:

- Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;

- Báo cáo thành tích của tập thể (*mẫu số 07*), cá nhân (*mẫu số 08*);

- Biên bản cuộc họp và kết quả bình xét của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh.

**Điều 49. Hồ sơ trình Liên đoàn Lao động tỉnh khen thưởng**

**1. Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua và Bằng khen:**

- Tờ trình của Ban Chấp hành Công đoàn cấp đề nghị (*mẫu số 01*);

- Danh sách tập thể, cá nhân trình khen thưởng (*mẫu số 02*);

- Biên bản họp và kết quả bình xét của Ban Chấp hành Công đoàn cấp đề nghị;

- Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị tặng Cờ hoặc Bằng khen (*mẫu số 03*);

- Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị tặng Bằng khen (*mẫu số 04*);



- Bảng tổng hợp tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (theo thứ tự của danh sách đề nghị), mỗi tập thể, cá nhân không quá 2/3 trang A4 (mẫu số 05).

- Quyết định công nhận danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”; Quyết định tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị.

## **2. Hồ sơ đề nghị Bằng khen cho cá nhân là người sử dụng lao động trong nước và nước ngoài:**

- Tờ trình của Ban Chấp hành Công đoàn cấp đề nghị (mẫu số 01);

- Biên bản họp Ban Chấp hành Công đoàn cấp đề nghị;

- Báo cáo thành tích cá nhân (mẫu số 06).

\* Sau khi nhận đầy đủ hồ sơ, Liên đoàn Lao động tỉnh tổng hợp danh sách để tham khảo ý kiến của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội hoặc Ban Quản lý Khu Kinh tế (đối với những doanh nghiệp Ban Quản lý Khu Kinh tế quản lý theo ủy quyền) nhận xét về trách nhiệm mà cá nhân là người nước ngoài thực hiện theo quy định của pháp luật hoặc các chính sách mà công ty thực hiện cho người lao động.

## **3. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua của Nhà nước cho tập thể và cá nhân (cán bộ Công đoàn chuyên trách hưởng lương từ ngân sách công đoàn):**

- Tờ trình của Ban Chấp hành Công đoàn cấp đề nghị (mẫu số 01);

- Danh sách tập thể, cá nhân trình khen thưởng (mẫu số 02);

- Biên bản họp và kết quả bình xét của Ban Chấp hành Công đoàn cấp đề nghị;

- Báo cáo thành tích của tập thể (mẫu số 03);

- Báo cáo thành tích của cá nhân (mẫu số 04);

- Bảng tổng hợp tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (theo thứ tự của danh sách đề nghị), mỗi tập thể, cá nhân không quá 2/3 trang A4 (mẫu số 05).

Riêng đối với hồ sơ gửi trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ có văn bản hướng dẫn khi nhận được hướng dẫn của tỉnh.

Ngoài việc gửi bản chính về Liên đoàn Lao động tỉnh, đề nghị các cấp Công đoàn gửi tờ trình kèm theo danh sách và tóm tắt thành tích bằng thư điện tử vào địa chỉ mail: [banscktxhtv@yahoo.com.vn](mailto:banscktxhtv@yahoo.com.vn)

## **Mục 3 THỜI HẠN TRÌNH KHEN THƯỞNG**

### **Điều 50. Thời hạn trình Liên đoàn Lao động tỉnh xét đề nghị Tổng Liên đoàn khen thưởng**

1. Thời hạn trình khen thưởng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” và “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn” gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 05 tháng 3 hằng năm.

2. Thời hạn trình khen thưởng Cờ thi đua, Bằng khen Tổng Liên đoàn thực hiện như sau:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng Cờ thi đua, Bằng khen toàn diện và chuyên đề của Tổng Liên đoàn gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 20 tháng 3 hàng năm.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo năm học gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 10 tháng 9 hàng năm.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng Lao động sáng tạo gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 15 tháng 7 hàng năm.

3. Các giải thưởng, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác thời hạn trình khen thưởng theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

#### **Điều 51. Thời hạn trình Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng**

- Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua của Nhà nước đối với tập thể và cá nhân (cán bộ công đoàn chuyên trách hưởng lương từ ngân sách Công đoàn) gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

- Hồ sơ đề nghị khen toàn diện gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo năm học gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 30 tháng 6 hàng năm.

### **Chương V**

## **NGUỒN HÌNH THÀNH QUỸ KHEN THƯỞNG, MỨC TIỀN THƯỞNG VÀ HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH**

#### **Điều 52. Nguồn hình thành Quỹ Khen thưởng**

1. Trích từ nguồn tài chính công đoàn theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

2. Từ nguồn tài trợ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân;

3. Các khoản hỗ trợ của cơ quan quản lý, chính quyền các cấp.

**Điều 53. Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

#### **1. Cách tính mức tiền thưởng**

Mức tiền thưởng = Mức tiền lương cơ sở x hệ số

Trong đó:

- Mức tiền lương cơ sở do Chính phủ quy định (đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định khen thưởng).

- Hệ số theo quy định (có bảng phụ lục số 1 và số 2 kèm theo)

\* Mức tiền thưởng được làm tròn số lên hàng chục nghìn đồng.

## **2. Cấp chi tiền thưởng**

### **2.1. Đối với danh hiệu thi đua của Nhà nước**

- Tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước, Chính phủ (theo kênh Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trình) và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: do Liên đoàn Lao động tỉnh chi.

- Tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh do Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành; Công đoàn Viên chức, Công đoàn Khu Kinh tế; Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh chi.

### **2.2. Đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của Công đoàn (cờ, bằng khen, giấy khen)**

Tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Liên đoàn Lao động tỉnh; Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở do cấp đề nghị khen thưởng chi. Cụ thể là:

- Tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: do Liên đoàn Lao động tỉnh chi. Ngoại trừ tiền thưởng cho “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”, “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” và tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng tại các Hội nghị tổng kết, sơ kết do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức.

- Tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh: do cấp trình Liên đoàn Lao động tỉnh khen thưởng chi. Ngoại trừ tiền thưởng kèm theo cờ của Liên đoàn Lao động tỉnh và tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng tại các Hội nghị tổng kết, sơ kết do Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức.

- Tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: do Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quy định cụ thể.

### **2.3. Lưu ý**

- Không chi tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng của Công đoàn ngành Trung ương khi khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất;

*Ví dụ 1: năm 2018, Đ/c Nguyễn Văn A đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, sau đó xét đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thì chỉ được nhận tiền thưởng kèm theo danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.*

*Ví dụ 2: năm 2018, Đ/c Nguyễn Văn A được tặng Giấy khen của công đoàn cơ sở, sau đó được xét tặng Giấy khen của Công đoàn cấp trên cơ sở thì chỉ được nhận tiền thưởng mức cao nhất.*

- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận mức tiền thưởng của các danh hiệu thi đua;

*Ví dụ: năm 2018, Đ/c Nguyễn Văn A được công nhận đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” sau đó được công nhận đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn” thì Đ/c Nguyễn Văn A được nhận tiền thưởng kèm theo cả hai danh hiệu đó.*

- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

*Ví dụ: năm 2018, Đ/c Nguyễn Văn A được công nhận đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn” và được nhận Bằng khen của Tổng Liên đoàn thì Đ/c Nguyễn Văn A được nhận tiền thưởng kèm theo cả danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn” và Bằng khen của Tổng Liên đoàn.*

#### **Điều 54. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh là có chức năng tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về công tác thi đua khen thưởng. Số lượng thành viên tối đa không quá 9 người.

2. Cơ cấu Hội đồng gồm:

2.1. Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh.

2.2. Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh phụ trách công tác thi đua khen thưởng.

2.3. Thành viên Hội đồng gồm có đồng chí Trưởng Ban nghiệp vụ làm công tác thi đua khen thưởng và các thành viên khác do Ban Thường vụ quyết định.

Giao cho Ban nghiệp vụ làm công tác thi đua khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh là Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh có nhiệm vụ:

3.1. Tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ phát động các phong trào thi đua trong CNVCLĐ của ngành, địa phương;

3.2. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ của ngành, địa phương theo từng năm và từng giai đoạn;

3.3. Tham mưu cho Ban Thường vụ kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng trong CNVCLĐ và của Công đoàn ngành, địa phương;

3.4. Tham mưu cho Ban Thường vụ quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

**Chương VI**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 55. Thu hồi và hủy bỏ các quyết định khen thưởng:** cá nhân, tập thể kê khai thành tích không đúng mà được khen thưởng sẽ bị thu hồi, hủy bỏ quyết định khen thưởng; Cấp nào quyết định khen thưởng thì cấp đó quyết định thu hồi, hủy bỏ.

**Điều 56. Hiệu lực thi hành:** Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ những quy định trước đây trái với Quy chế này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn vướng mắc, Ban Chấp hành công đoàn các cấp phản ánh kịp thời về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Chính sách - Pháp luật, điện thoại: 3864173) để xem xét giải quyết hoặc tổng hợp trình Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét quyết định.

**Nơi nhận:**

- Tổng LĐLĐ VN (b/c);
- Đ/c Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ban LĐLĐ tỉnh;
- Các cấp Công đoàn;
- Lưu VP, Ban CSPL.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**  
**CHỦ TỊCH**



**Thạch Thị Thu Hà**